

NHỮNG YẾU TỐ TÂM LÝ VÀ XÃ HỘI CỦA HÀNH VI THAM NHƯNG VÀ BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC

*Quốc Chấn**

Một đặc điểm bản chất của tâm lý con người là lòng ham muốn. Tâm lý học gọi là nhu cầu. Đặc điểm này giúp con người tồn tại và phát triển. Ngay khi mới lọt lòng, đứa trẻ đã có nhu cầu bú, ngủ.... Dần dần trẻ có thêm nhu cầu nghe ngóng, bò, đứng, nói chuyện, tìm hiểu xung quanh.... Ở một số trẻ biếng ăn, ngủ, chậm nói, chậm đi... thì người lớn phải tìm mọi cách để kích thích các nhu cầu của trẻ, giúp chúng phát triển tốt.

Người ta thường chia ra nhu cầu vật chất, nhu cầu tinh thần và nhu cầu tổng hợp (là ham muốn có cả yếu tố vật chất lẫn tinh thần). Đối với con người thì khó có nhu cầu nào chỉ đơn thuần là vật chất hoàn toàn không có sự đòi hỏi tinh thần đi kèm. Vì thế khi nói đến từ "ăn" thì thường kèm theo từ "ngon". Nghĩa là muốn thoả mãn nhu cầu ăn không có nghĩa là chỉ có các món ăn thậm chí cao lương mỹ vị (vật chất) mà còn cần có sự vui vẻ, thoả mái, hợp khẩu vị... (tinh thần).

Con người càng trưởng thành thì nhu cầu càng cao, xuất hiện nhiều nhu cầu mới rất đa dạng và chịu tác động của xã hội một cách rõ rệt. Xã hội càng phát triển, cá nhân càng tự do giao lưu rộng rãi, nhu cầu con người cũng phát triển muôn hình muôn vẻ. Bởi thế sẽ không có gì là lạ, khoảng vài chục năm gần

đây, khi đất nước ta đổi mới, kinh tế thị trường phát triển, thì nhu cầu của người dân cũng tăng lên mạnh mẽ và trong vô số nhu cầu đã nổi bật một nhu cầu trung tâm (thống trị) là nhu cầu nếu được thoả mãn thì nó có thể đáp ứng nhiều nhu cầu khác. Đó chính là nhu cầu làm giàu, có nhiều tiền bạc.

Một số sách tâm lý học của nước ta trước đây đã định nghĩa nhu cầu là: "Sự đòi hỏi tất yếu cần được thoả mãn để con người tồn tại và phát triển". Định nghĩa trên chỉ đúng với loại nhu cầu tích cực. Còn trong thực tế, con người còn có những nhu cầu (ham muốn) mà nếu được thoả mãn thì chẳng những không giúp cho bản thân tồn tại phát triển, ngược lại còn dẫn họ đi vào con đường suy thoái. Ví như nhu cầu hút chích ma tuý, cờ bạc chẳng hạn. Đây là loại nhu cầu tiêu cực. Nhờ có nhu cầu tích cực, ví như ham muốn giàu có, địa vị, danh vọng... nên con người đã phải phấn đấu học tập, lao động sáng tạo, đã tiến bộ không ngừng, thúc đẩy xã hội phát triển. Tuy nhiên bất kì nhu cầu tích cực nào đối với từng cá nhân cũng đều có thể trở thành tiêu cực, nghĩa là đẩy cá nhân đi đến chỗ suy thoái và đưa lại hậu quả xấu cho cộng đồng, xã hội nếu phương thức thoả mãn nhu cầu của cá nhân đó là sai trái. Thí dụ: đại bộ phận nhân dân đã sử dụng phương thức đúng đắn là bằng sức lao động cần cù sáng tạo của bản thân (chính đạo) để tạo ra sản phẩm vật chất và

* Hội Khoa học Tâm lý – Giáo dục Thanh Hoá.

tinh thần nhằm thoả mãn nhu cầu giàu có. Nhưng cũng có một bộ phận nhỏ khác để thoả mãn nhu cầu trên lại dùng phương thức sai trái (tà đạo) là trộm cướp, lừa đảo, làm hàng giả, tham nhũng...

Do nhận thấy những tác hại đưa đến cho con người khi hình thành và phát triển các nhu cầu tiêu cực, cũng như sự thoả mãn nhu cầu tích cực bằng các hành vi "tà đạo", nên đạo Phật đã đề ra triết lí "diệt dục", tức là diệt lòng ham muốn ở mỗi con người. Song thực ra bản chất lòng ham muốn tích cực của con người là động lực của sự tiến bộ, thúc đẩy họ vươn lên phía trước. Vấn đề đặt ra là làm sao để con người chế ngự những nhu cầu tiêu cực và sử dụng các phương thức "chính đạo" để thoả mãn các nhu cầu tích cực.

Ngày nay kinh tế thị trường phát triển, sản phẩm làm ra phần lớn trở thành hàng hoá và mua bán bằng tiền. Mặc dù trong các xã hội tiến bộ bao giờ cũng có một số sản phẩm không phải là hàng hoá và không thể dùng tiền để mua bán. Ví như chức vụ, bằng cấp, học vị... Thế nhưng trong thời gian vừa qua, pháp luật của chúng ta chưa thật chặt chẽ, việc thực hiện thiếu nghiêm túc, việc kiểm tra còn lỏng lẻo..., nên có hiện tượng dùng tiền để mua được chức quyền, bằng cấp, học vị... Một số người có nhu cầu trung tâm (thống trị) là ham muốn tiền bạc và nhu cầu này đã thúc đẩy họ tìm cách thoả mãn bằng bất cứ giá nào, dẫn tới một số quan chức trong bộ máy nhà nước đã coi thường phép nước, cố tình vi phạm pháp luật, sử dụng phương thức tham nhũng để thoả mãn sự ham muốn cá nhân về tiền bạc, và tất nhiên từ đó có thể thoả mãn nhiều nhu cầu

khác như: ăn, chơi, tiêu dùng, tình dục... gây nên những hậu quả nghiêm trọng.

Như trên đã trình bày, là con người tất yếu phải có ham muốn, đó là bản chất tâm lí người. Nhưng sự ham muốn đó phải như thế nào để mỗi cá nhân tiến bộ, phát triển, có ý nghĩa ích quốc lợi dân, là một vấn đề mà chế độ nào, xã hội nào cũng đặt ra để có biện pháp giải quyết.

Trong bài viết này, chúng tôi chỉ đề cập đến nạn tham nhũng, là nhu cầu tiêu cực xảy ra ở một số cán bộ có chức, có quyền được giao nắm tài sản quốc gia, đang là một hiện tượng có tính chất phổ biến "quốc nạn", khiến cho một số quan chức bất chấp cả luật pháp, đạo đức, đã dùng các phương thức sai trái như tham ô lấy cắp của công, ăn hối lộ nhận tiền đút lót, sách nhiễu dân để kiếm tiền... nhằm thực hiện nhu cầu trung tâm (thống trị) đang ngự trị trong đầu óc họ. Do đặc điểm nước ta là chế độ XHCN, chỉ một Đảng lãnh đạo, quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp không độc lập mà phụ thuộc lẫn nhau, nên theo chúng tôi, nạn tham nhũng chỉ có thể khắc phục nếu có những cơ chế đặc trưng hữu hiệu, đồng bộ nhằm khắc phục những "khe hở", chông chéo do đặc điểm xã hội trên tạo ra.

Thứ nhất đó là phải thiết lập được một cơ chế tốt nhất để bảo vệ ngân sách, tài sản quốc gia, tập thể. Trước kia có vụ án xét xử một trưởng tàu tham ô tài sản. Anh ta đã phát biểu trước toà "Tôi vốn là một đảng viên, cán bộ tốt, nên được Đảng và Nhà nước cho sang Rumani học. Nhưng khi làm trưởng tàu, thấy các toa chở hàng niêm phong, giám sát cầu thả. Do đời sống khó khăn, tôi thử lấy lần đầu

trót lọt, khuyến khích tôi lấy tiếp 11 lần nữa thì bị phát hiện...". Hầu hết trong các vụ tham ô đã phát hiện đều thấy việc bảo quản tài sản công rất lỏng lẻo và điều này đã dẫn dắt một số cán bộ trước đó được đánh giá là tốt, có thành tích, đi vào con đường phạm pháp.

Thứ hai, vì đặc điểm tam quyền không phân lập, nên phải đặt rất nặng trách nhiệm liên đới nhau về hành vi tham nhũng. Trong luận văn thi Đình cách đây 6 thế kỉ, trạng nguyên Vũ Kiệt đã nêu rõ biện pháp này, cụ thể là khi một vụ tham nhũng bị phát hiện ở cấp dưới thì trường quan và quan chức liên quan cấp chủ quản trên, ban thanh tra, kiểm tra cùng cấp và trên cấp, đều phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, nếu họ không phát hiện được. Coi trọng nguyên tắc này sẽ đề cao trách nhiệm của lãnh đạo Đảng và Nhà nước các cấp theo ngành dọc, trong việc quản lí giáo dục cán bộ, đồng thời có tác dụng giám sát trách nhiệm lẫn nhau. Nguyên tắc "liên đới" còn hạn chế được nạn nhân tiền hối lộ để bỏ qua các hành vi phạm pháp đang phổ biến hiện nay. Chẳng hạn một ô tô chở hàng quốc cấm chạy trên quãng đường có 5 trạm kiểm soát giao thông, nhưng đến trạm thứ 5 mới bị phát hiện, thì 4 trạm trước đó đều phải liên đới bị xử phạt. Nếu khi thẩm tra, thực tình họ không nhận hối lộ, thì cũng phải quy trách nhiệm là không làm tròn nhiệm vụ, chứ không thể để vô thưởng vô phạt như hiện nay.

Thứ ba là đổi mới cơ chế các ban kiểm tra, thanh tra, giám sát... ở các cấp, nhằm tránh được hiện tượng nể nang, "vừa thổi còi vừa đá bóng" và thậm chí còn làm bức bình phong bao che cho những kẻ tham nhũng. Muốn thế,

ngoài việc thực hiện nguyên tắc "liên đới", không nên bắt buộc các trưởng ban thanh tra phải là một lãnh đạo Đảng, hoặc chính quyền, bởi vì khi họ giữ cương vị lãnh đạo và theo nguyên tắc dân chủ tập trung thì chính những người đứng đầu các ban này cũng tham gia với các lãnh đạo khác bàn bạc công việc, có liên quan đến hiện tượng tham nhũng bị phát hiện. Mặt khác, các ban kiểm tra, thanh tra nào... cũng chịu sự chỉ đạo (hưởng lương, đánh giá, đề bạt, khen thưởng...) của lãnh đạo cấp đó, nên việc làm nể nang, biết mà không nói là chuyện bình thường. Do đó cần xây dựng sao cho cơ chế các ban kiểm tra, giám sát... phải có tính độc lập và quyền lực thực sự. Quyền lực đó theo tôi là luật pháp. Nếu một ban thanh tra phát hiện lãnh đạo cùng cấp tham nhũng thì bất cứ lãnh đạo cấp trên nào cũng không được ngăn cản, bao che, nếu không chứng minh được là kẻ tham nhũng không làm sai các điều luật cụ thể. Lấy luật pháp làm quan toà cao nhất để phán xét hành vi tham nhũng của bất cứ lãnh đạo cấp nào là tăng cường quyền lực và tính độc lập của các ban kiểm tra, thanh tra nói riêng và mọi người dân nói chung.

Hầu hết những trường hợp tham nhũng ở nước ta hiện nay thường có liên quan theo chiều dọc (cấp trên chủ quan) và chiều ngang (các cơ quan khác), nên có mặt khó khăn trong điều tra, xử lí, song mặt khác lại dễ dàng phát hiện dấu hiệu liên quan trong hệ thống, hoặc dấu hiệu manh nha, để kịp thời ngăn chặn, nếu như thực hiện được ba việc sau: Các cán bộ có chức quyền phải công khai tài sản, nguồn gốc thu nhập trước nhân dân sở tại (nơi

sinh sống, nơi tạm trú, nơi có trang trại, biệt thự, công ty, cơ sở buôn bán đứng tên vợ, con...), cũng như trước cán bộ cùng cơ quan. Có cơ chế hữu hiệu để người dân, cán bộ cấp dưới biết cách và có thực quyền tố cáo hành vi tham nhũng và điều quan trọng là có pháp lệnh quy định bảo vệ họ được tuyệt đối an toàn. Các cơ quan thanh tra, lãnh đạo cấp trên nên có những cuộc "vi hành" tiếp xúc với dân sở tại, với cán bộ trong cơ quan, để tìm hiểu về người lãnh đạo của cơ quan này, mục đích chủ yếu là đánh giá phẩm chất năng lực của họ được đúng để khen thưởng, đề bạt và đồng thời cũng để phát hiện những việc làm sai trái của họ, trong đó có hành vi tham nhũng. Kinh nghiệm cho hay quần chúng phát hiện được rất sớm một số hiện tượng tham nhũng mà sau đó rất lâu các cơ quan pháp luật mới biết. Ví như trong vụ PMU 18 khi đã được phanh phui rõ ràng, các nhà báo về quê Nguyễn Việt Tiến ở Ninh Bình tìm hiểu, thì đã nghe trẻ em ở đây hát những câu ca chê trách việc xây chùa, chiếm đất của ông này. Hoặc trước kia Hà Tĩnh định đưa nhân vật Trần Văn Minh vào quốc hội, nhưng nhân dân nhiều địa phương đã mệnh danh cho ông này là "Minh nhóp" (tiếng Hà Tĩnh "nhóp" là bần thiêu). Kết quả ông ta không trúng cử Quốc hội, nhưng lại được giao làm giám đốc một công ty lớn và rồi 4-5 năm sau Trần Văn Minh đã tham ô làm thất thoát hàng trăm tỉ đồng, rồi chạy ra nước ngoài ẩn náu. Một tỉnh nhỏ, nghèo như Hà Tĩnh mà chỉ một vụ tham nhũng đã làm thất thoát hàng trăm tỉ đồng, thì trên toàn quốc số tiền thất thoát do tham nhũng có thể là rất lớn!

Thứ tư là một vấn đề quan trọng để chống tham nhũng mà trang nguyên Vũ Kiệt đã đề xuất với vua Lê Thánh Tông: "Nếu như các bậc trưởng quan chẳng phải là người tốt mà muốn bọn quan lại cấp dưới phải sống trong sạch thì chẳng khác nào nước đầu nguồn đục mà muốn cho dòng trong", ý là chống tham nhũng phải thực hiện từ cấp thấp nhất đến cấp cao nhất. Lịch sử đã ghi lại việc vua Lê Thánh Tông chấp nhận đề xuất của Vũ Kiệt và đã trị tội tể tướng (thủ tướng) Nguyễn Xí, một đại công thần trong cuộc khởi nghĩa Lam Sơn giải phóng đất nước, là người có công đầu đưa vua Lê Thánh Tông lên ngôi vua, chỉ vì ông này nhận hối lộ 50 lạng bạc. Tất nhiên hình thức trị tội là bắt Nguyễn Xí nộp vào quốc khố số bạc nhận đút lót. Thiết nghĩ việc trị tội những quan to có công lớn mà tham nhũng hoặc liên quan, thì tốt nhất là theo cách vua Lê Thánh Tông chủ yếu là bắt họ bồi hoàn lại số tiền mà họ đã lấy của nhà nước, tập thể trực tiếp hoặc gián tiếp. Vì Lê Thánh Tông là một ông vua phong kiến, nắm cả quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp và đã thoả mãn mọi nhu cầu như chức vụ, quyền lực, tiền bạc, sắc đẹp... Chế độ chúng ta không có một cán bộ cao cấp nào như vua thuở xưa, nên làm sao có thể vạch tội tham nhũng của người đầu triều như là Nguyễn Xí. Việc quy định cụ thể lấy luật pháp làm quan toà có quyền lực tuyệt đối, có nghĩa là các cơ quan kiểm tra, thanh tra, toà án... và cả mọi người dân khi phát hiện một cán bộ nào làm trái luật pháp để tham nhũng, thì phải được Trung ương Đảng, Quốc hội đồng tình bảo vệ và cán bộ tham nhũng đó dù chức vụ cao đến đâu cũng phải thụ lý trước pháp luật.

Vì lòng ham muốn có nguồn gốc từ tâm lý cá nhân và chịu sự tác động mạnh mẽ của xã hội nên muốn chống tham nhũng cần có biện pháp thứ 5 là kết hợp chặt chẽ giữa việc tư giáo dục của từng cán bộ với việc giáo dục kiểm tra của tổ chức xã hội. Trước hết cần đưa vào chương trình các cấp học bài giảng về tác hại và hành vi xấu xa của tham nhũng. Cần gây được dư luận xã hội rộng rãi lên án tham nhũng, đồng thời Đảng và Nhà nước nên kịp thời cải cách hành chính, tinh giản bộ máy và nghiên cứu thực hiện chính sách lương bổng sao cho hợp lý, tạo mọi điều kiện cho những người có năng lực lao động sáng tạo, có thu nhập tương xứng để thoả mãn nhu cầu trung tâm (thống trị) mà mỗi con người hiện nay ai cũng đều có. Giám sát, nghiêm trị và chặn đứng những hành vi đút lót, nhận hối lộ để mua bán chức quyền, cất nhắc những người kém tài đức, thậm chí phạm pháp, vào các cương vị lãnh đạo ở tất cả các cấp không cho họ trở thành "ong tay áo" phá hoại pháp luật, ki cương phép nước. Lấy tiêu chí trung thực, có bản lĩnh, biết chế ngự ham muốn bản thân không trở thành tham lam, làm tiêu chuẩn chủ yếu để bạt cán bộ. Những kẻ có chức quyền tham nhũng thì phải loại khỏi cương vị lãnh đạo, nhất thiết không cho nắm giữ công quỹ, tài sản quốc gia.

Chúng ta đều biết bất cứ địa phương nào người dân cũng đều biết một số quan chức chỉ sống bằng đồng lương, cả gia đình không có tài năng lao động sáng tạo kinh doanh hoặc không nhận được viện trợ nào khác mà giàu có rất nhanh thì tất yếu phải do tham nhũng mà có. Thế nhưng tệ hại hơn là một số kẻ

tham nhũng lại có thái độ giương giương tự đắc phô trương sự giàu có bất chính như ăn chơi trác táng, xa xỉ quá mức với câu nói nguy hiểm đầu mồm: "Cán bộ bây giờ có giàu thì mới lãnh đạo nhân dân đất nước phồn vinh được!". Hiện tượng tham nhũng của các quan chức đã trở thành phổ biến, công khai, làm mất niềm tin của nhân dân vào Đảng và chế độ XHCN có "Cán bộ là đày tớ của nhân dân", "Vi hạnh phúc của nhân dân", "Làm trước thiên hạ hưởng sau thiên hạ...". Đồng thời họ còn lo nghĩ về tác động của tham nhũng tới nhiều mặt kinh tế, văn hoá, đạo đức, giáo dục, truyền thống... của dân tộc. Nhiều người dân còn cho rằng nạn tham nhũng hiện nay sẽ tạo nên những bất an về sau cho con cháu mình, vì các công trình xây dựng do tham nhũng sẽ bị xuống cấp, tài nguyên đất nước, tiền vay nợ của nước ngoài, do tham nhũng mất đi phần lớn, khó thúc đẩy kinh tế tăng tốc...

Vì thế một số biện pháp chống tham nhũng trong bài viết này là đáp ứng nguyện vọng bức xúc của nhân dân và đóng góp một phần vào việc thực hiện nhiệm vụ quan trọng chống tham nhũng mà Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ X đã đề ra♦

Tài liệu tham khảo:

- 1- Đại hội Việt sử kí toàn thư tập 2, Nxb. KHXH. Hà Nội 1985, tr.403, 404.
- 2- Tiến sĩ Trần Đình Luyện (chủ biên)- Văn hiến Kinh Bắc tập 1-Sở VH TT Bắc Ninh 1997, tr.132.